

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-PT

Ngày 07 - 3 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Thanh Bình.

*Các Thẩm phán:* Ông Mai Văn Hùng Cường.

Ông Võ Trung Hiếu.

**-Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hồng Mơ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

**-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Kiến Phi - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 08/2023/TLPT-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Nhựt T, Nguyễn Thị Cẩm T2 do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 117/2022/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tiền Giang.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**1. Nguyễn Nhựt T**, sinh năm: 2000, tại tỉnh Tiền Giang. Trú tại: Ấp A, xã H, huyện B, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trí T (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1966; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/4/2022 đến ngày 08/5/2022 chuyển tạm giam cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

**2. Nguyễn Thị Cẩm T2**, sinh ngày: 20/5/2004, tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp B, xã H, huyện B, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: Thợ làm tóc; Trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1979 và bà Trần Kim N, sinh năm 1979; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/4/2022 đến ngày 08/5/2022 chuyển tạm giam cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

**- Bản án không bị kháng nghị.**

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Nhựt T và Nguyễn Thị Cẩm T2 có mối quan hệ tình cảm và cùng sống chung với nhau. Để có tiền tiêu xài, từ ngày 20/4/2022 đến ngày 27/4/2022, T và T2 đã 04 lần nhận ma túy của một người tên P (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) ở xã H, huyện B đem đến quán bar NX ở thành phố L, tỉnh Vĩnh Long đưa cho người tên T3 (không rõ họ và địa chỉ) để T3 bán cho những đối tượng nghiện, sau khi T3 bán ma túy, T và T2 lấy tiền từ T3 đem về đưa lại cho P, mỗi lần giúp P đi giao ma túy thì T và T2 được P trả 1.000.000 đồng.

Khoảng 18 giờ ngày 28/4/2022, Nguyễn Nhựt T tiếp tục nhận ma túy từ P với số lượng 20 viên Thuốc lắc, 10 gói ma túy nhỏ và 02 gói ny lon bên trong có nhiều gói ma túy nhỏ (không rõ số lượng cụ thể) rồi T để tất cả số ma túy vào trong túi xách của Nguyễn Thị Cẩm T2, sau đó T điều khiển xe mô tô biển số XXB1-817XX của T chở T2 đến thành phố L, tỉnh Vĩnh Long đưa ma túy cho T3 bán. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 29/4/2022, sau khi bán được một phần ma túy, T3 đưa cho T số tiền 10.375.000 đồng và số ma túy còn lại gồm ma túy trong 05 gói nylon có viên màu đỏ; ma túy trong 02 gói nylon có viên màu xanh; 06 viên Thuốc lắc màu xanh và 03 viên Thuốc lắc màu hồng; T và T2 cất giấu ma túy trong túi xách của T2 rồi cả hai đi đến ấp B, xã H, huyện B, tỉnh Tiền Giang để đưa tiền cho P.

Vào lúc 01 giờ 50 phút ngày 29/4/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện B phối hợp Công an các xã trên tuyến Quốc lộ Y tiến hành tuần tra trên địa bàn ấp B, xã H, huyện B, tỉnh Tiền Giang, khi đến phía trước khu vực nhà không số phát hiện Nguyễn Nhựt T điều khiển xe mô tô biển số XXB1-817.XX chở Nguyễn Thị Cẩm T2 ngồi phía sau có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện bên trong túi xách màu trắng có hoa văn T2 đang đeo trên người có 01 hộp nhựa hiệu Coolair, bên trong hộp nhựa Coolair có 01 gói nylon dán kín chứa 06 viên nén màu xanh; 01 gói nylon dán kín chứa 03 viên nén màu hồng; 01 gói nylon dán kín bên trong có 05 gói nylon nhỏ loại dán kín có viên đỏ bên trong có chứa chất tinh thể; 01 gói nylon dán kín bên trong có 02 gói nylon nhỏ loại dán kín viên xanh bên trong chứa chất tinh thể, T và T2 trình bày là ma túy. Cơ quan Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và T2 giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Nguyễn Nhựt T và Nguyễn Thị Cẩm T2 khai nhận từ ngày 20/4/2022 đến ngày 28/4/2022 T và T2 đã 05 lần nhận ma túy từ người tên P ở xã H, huyện B đem đến quán bar NX ở thành phố L, tỉnh Vĩnh Long để đưa cho người tên T3 bán cho những đối tượng nghiện, mỗi lần giúp P đi giao ma túy, T và T2 được P trả 1.000.000 đồng. Tổng số tiền T và T2 đã nhận của P là 5.000.000 đồng, T và T2 cùng nhau tiêu xài chung.

Theo kết luận giám định số 43/KL-KTHS ngày 01/5/2022 của Phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

Một bì thư màu trắng được niêm phong (ký hiệu 1) có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thị Cẩm T2, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn N, Lê Minh H và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: Công an xã H- Công an huyện B-tỉnh Tiền Giang bên trong có các mẫu viên nén và tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 10,3621 gam (trong đó: Mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 3,1256 gam, loại MDMA; mẫu ký hiệu M2 có khối lượng 2,0537 gam, loại Ketamine; mẫu ký hiệu M3 có khối lượng 3,6145 gam, loại Ketamine và mẫu ký hiệu M4 có khối lượng 1,5683 gam, loại MDMA).

Sau khi giám định Cơ quan giám định hoàn lại: Các mẫu ký hiệu M1, M2, M3 và M4 còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt là 2,6071 gam, 1,9495 gam, 3,4037 gam và 1,0362 gam được niêm phong trong 01 bì thư kí hiệu vụ số 43 ghi ngày 01/5/2022 và 11 vỏ bao gói nylon màu trắng đều đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

Căn cứ kết quả giám định, áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự thì tổng khối lượng của 02 chất ma túy MDMA và Ketamine được tính như sau:

Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 02 chất ma túy MDMA và Ketamine so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là:  $93,9\% ((4,6939\text{gam}/5\text{gam}) \times 100\%) + 28,3\% ((5,6682\text{gam}/20\text{gam}) \times 100\%) = 122,2\%$ .

Do tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 02 chất ma túy MDMA và Ketamine trên 100%, nên tiếp tục tính tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 02 chất ma túy trên so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP là:  $15,6\% ((4,6939\text{gam}/30\text{gam}) \times 100\%) + 5,7\% ((5,6682\text{gam}/100\text{gam}) \times 100\%) = 21,3\%$ .

Do tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 02 chất ma túy MDMA và Ketamine so với mức tối thiểu từng chất được quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự dưới 100% như vậy tổng khối lượng của 02 chất ma túy MDMA và Ketamine thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra phối hợp với Viện kiểm sát đã tiến hành ghi lời khai Nguyễn Nhựt T vào ngày 29/4/2022 và Nguyễn Thị Cẩm T2 vào ngày 06/5/2022; Đối chất bị cáo Nguyễn Nhựt T và Nguyễn Thị Cẩm T2 vào ngày 07/9/2022, có tổ chức ghi hình có âm thanh lưu vào đĩa DVD được niêm phong lưu vào hồ sơ vụ án, kết quả lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 117/2022/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Nhựt T và Nguyễn Thị Cẩm T2 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.1 Căn cứ Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Nhựt T 12 (mười hai) năm tù. Thời gian chấp hành án được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam các bị cáo là ngày 29/4/2022.

1.2 Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, 91 Bộ luật Hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Thị Cẩm T2 10 (mười) năm tù. Thời gian chấp hành án được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam các bị cáo là ngày 29/4/2022.

Ngoài ra trong bản án còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

\* Ngày 16 tháng 12 năm 2022, bị cáo Nguyễn Nhựt T có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

\* Ngày 19 tháng 12 năm 2022, bị cáo Nguyễn Thị Cẩm T2 có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã tuyên và có ý kiến giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được cấp phúc thẩm xem xét. Về thủ tục tố tụng: Biên bản phiên tòa Thẩm phán chủ tọa không ký tên là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng và cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự hủy bản án sơ thẩm số: 117/2022/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tiền Giang giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện B xét xử lại theo thủ tục chung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Nhựt T, Nguyễn Thị Cẩm T2 đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã nêu, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Từ ngày 20/4/2022 đến 28/4/2022, hai bị cáo đã sử dụng xe mô tô biển số XXB1-817.XX của bị cáo T. Bị cáo T chở bị cáo T2 lấy ma túy của một người tên P tại xã H, huyện B đem đến quán bar NX ở thành phố L giao cho một người tên T3 bán 5 lần. Mỗi lần được người tên P trả công 1.000.000 đồng. Đến 01 giờ 50 phút ngày 29/4/2022, tại phía trước nhà không số thuộc ấp B, xã H, huyện B thì cả hai bị cáo bị bắt quả tang. T2 giữ trong túi xách của T2 4,6939 gam ma túy MDMA và 5,6682 gam ma túy loại Ketamine. Do đó, cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Nguyễn Nhựt T và Nguyễn Thị Cẩm T2 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét thấy trong quá trình xét xử vụ án cấp sơ thẩm có những vi phạm: Biên bản phiên tòa ngày 25/11/2022 và ngày 15/12/2022 Thẩm phán chủ tọa chưa ký tên xác nhận. Đây là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên cần hủy bản án sơ thẩm để giao về cho Tòa án nhân dân huyện B xét xử lại cho đúng quy định của pháp luật. Vì bản án bị hủy do vi phạm thủ tục tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm nên Hội đồng xét xử chưa xem xét đến nội dung kháng cáo của bị cáo T và bị cáo T2.

[3]. Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên có xem xét khi nghị án.

[4]. Về án phí: bị cáo T và bị cáo T2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 355; điểm b khoản 2 điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số: 117/2022/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tiền Giang

Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện B tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Bị cáo T và T2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- TAND huyện B;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Võ Thanh Bình**